TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH
TỈNH NGHỆ AN
Số: 249 /2018 /QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
-------o0o-------

Vinh, ngày 24 tháng 5 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 183/2018/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 3 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Anh Trần Cao K, sinh năm 1977, trú tại: xóm X, huyện N, tỉnh H và Bị đơn: chị Lê Thị N, sinh năm 1981, trú tại: Khối 6, phường T, thành phố V, tỉnh N.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 16 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16/5/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1, Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Trần Cao K và chị Lê Thị N

2, Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ tình cảm: Anh Trần Cao K và chị Lê Thị N xét thấy tình cảm vợ chồng không còn đều nhất trí ly hôn

Về quan hệ con chung: Vợ chồng có 02 con chung:

Chỏu Trần Lê N A, sinh ngày 05/10/2009 và cháu Trần Lê N S. Hai bên thống nhất giao cả hai con chung cho Anh Trần Cao K trực tiếp nuôi dưỡng, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Lê Thị N do anh K không yêu cầu

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở. Cha mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về quan hệ tài sản: Hai bên tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về án phí: Anh Trần Cao K thoả thuận chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mơi ngàn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng anh K đã nộp tại chi Chi cục thi hành án dân sự thành phố V theo biên lai số 0002176 ngày 14/3/2018.Trả lại cho anh Trần Cao K 150.000 đồng (Một trăm năm mơi ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Thẩm phán

Nơi nhận:
- *Các đương sự*
- *VKS cùng cấp*
-*UB p T*
- *Lưu HS*

Trần Thị Mỹ Hải